

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
PHỤC VỤ MẶT ĐẤT SÀI GÒN**

Số: 162 / CBTT- SAGS  
V/v: Công bố thông tin QĐ HĐQT về việc ban hành Quy chế công bố thông tin của Công ty cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 01 năm 2025

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
Sở Giao dịch chứng khoán TP.Hồ Chí Minh

Công ty: Công ty cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn

Trụ sở chính: 58 Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, TP.Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028. 35474999

Người thực hiện công bố thông tin: Hứa Kiến Trung – Người được ủy quyền công bố thông tin

Loại thông tin công bố: 24h

Địa chỉ: 58 Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, TP.Hồ Chí Minh

Nội dung thông tin công bố: Ngày 23/01/2025, HĐQT Công ty cổ phần phục vụ mặt đất Sài Gòn đã có Quyết định số 264./QĐ-HĐQT về việc ban hành Quy chế công bố thông tin của cổ phần phục vụ mặt đất Sài Gòn.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 23/01/2025 tại đường dẫn [www.sags.vn](http://www.sags.vn).

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Người thực hiện công bố thông tin  
Phó Tổng Giám đốc**



**Hứa Kiến Trung**

Số: 264 /QĐ-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 01 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế công bố thông tin của  
Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN PHỤC VỤ MẶT ĐẤT SÀI GÒN**

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị ngày 15/01/2025;

Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị số 245/NQ-HĐQT ngày 15/01/2025.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế công bố thông tin của Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn.

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế các văn bản khác có liên quan.

**Điều 3.** Hội Đồng Quản Trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng/Phụ trách các đơn vị có liên quan thuộc Công ty cổ phần phục vụ mặt đất Sài Gòn, Thư ký Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- BKS;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Cao Cường**

**QUY CHẾ CÔNG BỐ THÔNG TIN  
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN PHỤC VỤ MẶT ĐẤT SÀI GÒN**

*(Ban hành kèm Quyết định số 264../QĐ- HĐQT ngày 23/01/2025 của HĐQT  
Công ty Cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn)*

**I. QUY ĐỊNH CHUNG**

**1. Phạm vi áp dụng:**

Quy chế này áp dụng cho tất cả các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các Phòng, đơn vị và các cá nhân trực thuộc Công ty Cổ phần Phục Vụ Mặt Đất Sài Gòn *(sau đây gọi là các bộ phận có liên quan)*.

**2. Người phụ trách Công Bố Thông tin:**

- Người công bố thông tin chính thức: là người đại diện theo pháp luật của Công ty hoặc là người được ủy quyền việc thực hiện công bố thông tin.
- Nhân viên công bố thông tin: là người được Người đại diện theo pháp luật của Công ty giao nhiệm vụ thực hiện công bố thông tin sau khi Người công bố thông tin chính thức ký duyệt.
- Việc công bố thông tin của Công ty Cổ phần Phục Vụ Mặt Đất Sài Gòn phải do người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền việc thực hiện công bố thông tin thực hiện. Người đại diện theo pháp luật của công ty phải chịu trách nhiệm về nội dung thông tin do người được ủy quyền việc thực hiện công bố thông tin công bố.

Trường hợp phát sinh sự kiện công bố thông tin mà cả người đại diện theo pháp luật và người được ủy quyền việc thực hiện công bố thông tin đều vắng mặt thì thành viên giữ chức vụ cao nhất của Ban Điều hành có trách nhiệm thay thế thực hiện công bố thông tin

**3. Nhân viên công bố thông tin**

– Chức vụ: Thư ký HĐQT

Nhân Viên công bố thông tin có trách nhiệm tập hợp tất cả các thông tin cần công bố từ các bộ phận có liên quan, kiểm tra nội dung thông tin, đối chiếu với các quy định về công bố thông tin, và công bố thông tin theo đúng quy định pháp luật.

**4. Hình thức và phương tiện cung cấp thông tin công bố:**

- 4.1 Tất cả các thông tin cung cấp phục vụ cho việc công bố đều được thực hiện bằng văn bản và đính kèm file nội dung theo yêu cầu của Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước (UBCKNN) hoặc Sở Giao Dịch Chứng Khoán.
- 4.2 Ngôn ngữ công bố thông tin trên thị trường chứng khoán: Ngôn ngữ công bố thông tin trên thị trường chứng khoán là tiếng Việt, Công ty đồng thời công bố thông tin bằng tiếng Anh theo lộ trình sau: công bố thông tin định kỳ đồng thời bằng tiếng Anh kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025; công bố thông tin bất thường, công bố thông tin theo yêu cầu và công bố thông tin về các hoạt động khác của công ty đồng thời bằng tiếng Anh kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026
- 4.3 Phương tiện công bố thông tin  
Việc công bố thông tin được thực hiện qua các phương tiện công bố thông tin sau:
  - a. Báo cáo thường niên, trang thông tin điện tử và các ấn phẩm khác của Công ty;
  - b. Các phương tiện công bố thông tin của UBCKNN, SGDCK bao gồm: hệ thống tiếp nhận báo cáo và công bố thông tin, trang thông tin điện tử và các ấn phẩm khác của UBCKNN và SGDCK; và
  - c. Phương tiện thông tin đại chúng khác.

## **II. SƠ ĐỒ QUY TRÌNH CÔNG BỐ THÔNG TIN** *(Xem Phụ Lục 01 đính kèm)*

## **III. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO VÀ CÔNG BỐ THÔNG TIN** *(Xem Phụ Lục 02 đính kèm)*

## **IV. QUY TRÌNH CÔNG BỐ THÔNG TIN**

### **Bước 1. Gửi thông tin**

Khi phát sinh các thông tin phải công bố theo quy định (hoặc khi UBCKNN, SGDCK có yêu cầu giải trình, bổ sung thông tin), các bộ phận liên quan phải ngay lập tức lập báo cáo, trình người đại diện theo pháp luật của Công ty xem xét, phê duyệt và gửi đến Nhân viên công bố thông tin trong vòng 01 ngày. Nhân viên công bố thông tin phải thực hiện đảm bảo đúng các quy định hiện hành về thời gian nộp báo cáo cho UBCKNN, SGDCK và công bố thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng (tham khảo tại Phụ lục 02 đính kèm).

### **Bước 2. Xử lý thông tin**

Khi nhận được thông tin do các bộ phận có liên quan cung cấp, Nhân viên công bố thông tin thực hiện theo trình tự:

- Kiểm tra nội dung thông tin, đối chiếu với các quy định về công bố thông tin;
- Soạn thảo văn bản công bố thông tin theo hướng dẫn tại các mẫu phù hợp theo quy định.

### **Bước 3. Báo cáo và Công bố**

Nhân viên công bố thông tin gửi văn bản công bố thông tin đến UBCKNN, SGDCK phương tiện thông tin đại chúng đúng nội dung và thời gian đối với từng loại công bố thông tin (định kỳ, bất thường và theo yêu cầu) theo đúng quy định tại hiện hành về công bố thông tin.

### **Bước 4. Bảo quản và Lưu trữ thông tin**

Thông tin sau khi đã thực hiện báo cáo và công bố sẽ được lưu trữ dưới dạng văn bản (nếu có) và dữ liệu điện tử tối thiểu 10 năm tại Công ty để phục vụ tham khảo, tra cứu và đối chiếu khi cần thiết của các nhà đầu tư. Các thông tin này phải được lưu trữ trên website của Công ty tối thiểu 5 năm.

## **V. CUNG CẤP THÔNG TIN CHO CÁC PHƯƠNG TIỆN THÔNG TIN ĐẠI CHÚNG**

Các thông tin được cung cấp cho các phương tiện thông tin đại chúng dưới các hình thức như: trả lời phỏng vấn, các bài viết, các thông tin bằng các hình thức khác v.v... liên quan đến hoạt động của Công ty cần phải có sự thống nhất ý kiến trước với Chủ tịch Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc hoặc người được giao trách nhiệm thực hiện việc giám sát các thông tin được công bố. Nếu chưa có ý kiến đồng ý của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc hoặc người được giao trách nhiệm giám sát các thông tin được công bố, thì thông tin đó không được xem là thông tin chính thức và chưa thể cung cấp cho các phương tiện thông tin đại chúng.

## **VI. TẠM HOÃN CÔNG BỐ THÔNG TIN**

### **1. Bảo lưu chưa công bố thông tin**

Trong trường hợp cần thiết phải bảo lưu chưa công bố thông tin, nhân viên công bố thông tin thực hiện công văn trình Người đại diện theo pháp luật ký đề nghị bảo lưu chưa công bố thông tin gửi UBCKNN, SGDCK xem xét chấp thuận.

### **2. Tạm hoãn công bố thông tin**

Trong trường hợp việc công bố thông tin không thể thực hiện đúng thời hạn do những lý do bất khả kháng, nhân viên công bố thông tin lập báo cáo trình người đại diện theo pháp luật ký báo cáo UBCKNN, SGDCK và thực hiện công bố thông tin ngay sau khi sự kiện bất khả kháng được khắc phục.

Trên đây là Quy chế công bố thông tin, các bộ phận có liên quan thuộc Công ty Cổ phần Phục Vụ Mặt Đất Sài Gòn có trách nhiệm thi hành việc công bố thông tin đúng với quy chế này.

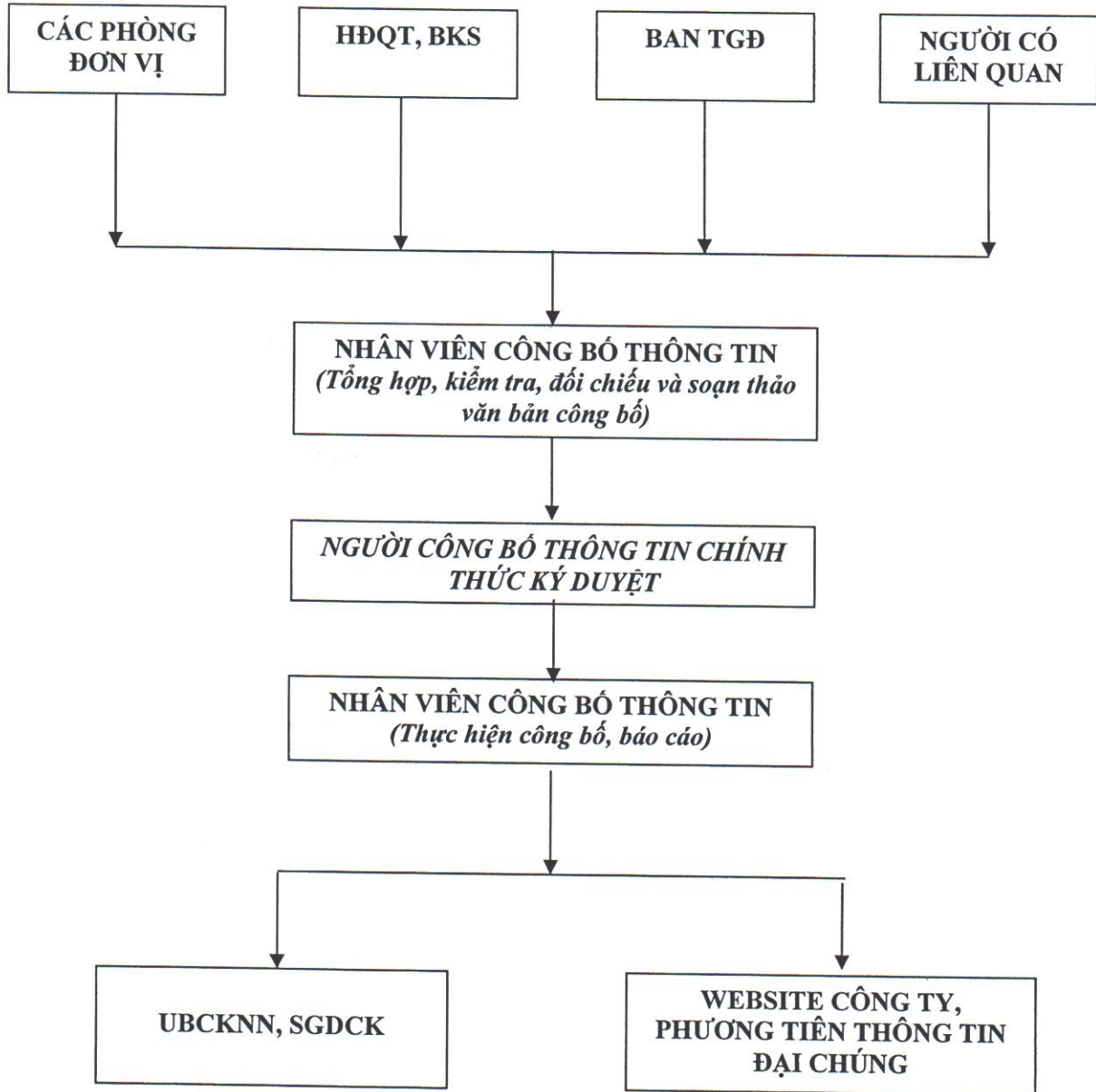
Trường hợp Điều lệ Công ty hoặc các quy định của Pháp luật có quy định khác với nội dung của Quy chế này thì áp dụng theo các quy định của Điều lệ Công ty và các quy định của Pháp luật.

Trong quá trình thực hiện Quy chế này, Thư ký Hội đồng quản trị tổng hợp vướng mắc, khó khăn, đề xuất báo cáo Hội đồng quản trị SAGS sửa đổi, bổ sung.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**   
  
**Nguyễn Cao Cường**

Phụ lục 01

**SƠ ĐỒ QUY CHẾ CÔNG BỐ THÔNG TIN NỘI BỘ CỦA  
CÔNG TY CỔ PHẦN PHỤC VỤ MẶT ĐẤT SÀI GÒN**







**Phu Lục 02**

**CHẾ ĐỘ BÁO CÁO VÀ CÔNG BỐ THÔNG TIN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN PHỤC VỤ MẶT ĐẤT SÀI GÒN**

**1. Công bố thông tin định kỳ**

TT	Nội dung	Thời gian báo cáo	Hình thức	Nơi nhận	Thời gian CBTT	Phương tiện CBTT	Mẫu	Ghi chú
1	Báo cáo tài chính quý		- Văn bản - Dữ liệu điện tử	UBCKNN, SGDCK	30 ngày kể từ ngày kết thúc quý.	- Phương tiện công bố thông tin của UBCKNN - Các ấn phẩm, website của công ty - Lưu trữ ít nhất trong vòng 10 năm tại trụ sở chính	Thông tư số 96/2020/TT-BTC	Nội dung báo cáo gồm: Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ, Bản thuyết minh báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán không phải kiểm toán.
2	Báo cáo tài chính bán niên đã được soát xét		- Văn bản - Dữ liệu điện tử	UBCKNN, SGDCK	05 ngày, kể từ ngày tổ chức kiểm toán ký báo cáo soát xét nhưng tối đa không quá 60 ngày, kể từ ngày kết thúc 06 tháng đầu năm tài	- Phương tiện công bố thông tin của UBCKNN - Các ấn phẩm, website của công ty - Lưu trữ ít nhất trong vòng 10 năm tại trụ sở chính	Thông tư số 96/2020/TT-BTC	

TT	Nội dung	Thời gian báo cáo	Hình thức	Nơi nhận	Thời gian CBTT	Phương tiện CBTT	Mẫu	Ghi chú
					chính.			
3	Báo cáo tình hình quản trị công ty	Định kỳ 06 tháng và năm	- Văn bản - Dữ liệu điện tử	UBCKNN, SGDCK	30 ngày kể từ ngày kết thúc kỳ báo cáo	- Phương tiện CBTT của UBCKNN - Website công ty - Lưu trữ ít nhất trong vòng 10 năm tại trụ sở chính.	Thông tư 96/2020/TT-BTC	
4	Báo cáo tài chính năm		- Văn bản - Dữ liệu điện tử	UBCKNN, SGDCK	10 ngày kể từ ngày tổ chức kiểm toán độc lập ký báo cáo kiểm toán và không quá 90 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính.	- Phương tiện CBTT của UBCKNN - Website công ty - Ấn phẩm - Lưu trữ ít nhất trong vòng 10 năm tại trụ sở chính.	Thông tư 96/2020/TT-BTC	- Nội dung báo cáo gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và Báo cáo kiểm toán - Báo cáo tài chính năm phải được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán được chấp thuận.
5	Báo cáo thường niên		- Văn bản - Dữ	- UBCKNN, - SGDCK	Chậm nhất 20 ngày sau ngày công bố báo cáo	- Ấn phẩm - Website công ty - Lưu trữ ít nhất	Thông tư 96/2020/TT-BTC	

TT	Nội dung	Thời gian báo cáo	Hình thức	Nơi nhận	Thời gian CBTT	Phương tiện CBTT	Mẫu	Ghi chú
			liệu điện tử		tài chính năm được kiểm toán nhưng không vượt quá 110 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính.	mười (10) năm tại trụ sở chính của công ty		
6	Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên hoặc bất thường.		- Văn bản - Dữ liệu điện tử	Tất cả cổ đông công ty UBCKNN SGDCK	Tối thiểu 21 ngày trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông	- Website công ty - Thư bưu điện	Thông tư 96/2020/TT-BTC	Nội dung báo cáo gồm: thông báo mời họp, mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp, chương trình họp, phiếu biểu quyết, danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên Ban Kiểm soát, thành viên Hội đồng quản trị; các tài liệu tham khảo làm cơ sở thông qua quyết định và dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp

**Lưu ý:** Công ty cần giải trình nguyên nhân khi xảy ra một trong các trường hợp sau:

- Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ công bố thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước;
- Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo bị lỗ, chuyển từ lãi ở báo cáo cùng kỳ năm trước sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại;
- Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán hoặc soát xét từ 5% trở lên, chuyển từ lỗ sang lãi hoặc ngược lại.

## 2. Công bố thông tin bất thường (trong vòng 24h kể từ ngày sự kiện phải CBTT)

TT	Nội dung	Hình thức	Nơi nhận	Ghi chú
<b>1</b>	<b>CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA ĐHĐCĐ/HĐQT</b>			
	Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường			
	Quyết định hủy niêm yết kèm theo tỷ lệ thông qua của cổ đông không phải là cổ đông lớn			
	Quyết định mua lại cổ phiếu của công ty hoặc bán cổ phiếu quỹ; ngày thực hiện quyền mua cổ phần của người sở hữu trái phiếu kèm theo quyền mua cổ phần hoặc ngày thực hiện chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu; quyết định chào bán chứng khoán ra nước ngoài và các quyết định liên quan đến việc chào bán, phát hành chứng khoán;	- Ấn phẩm - Văn bản - Dữ liệu điện tử - Website công ty	UBCKNN, SGDCK,	
	Quyết định về mức cổ tức, hình thức trả cổ tức, thời gian trả cổ tức; quyết định tách, gộp cổ phiếu;			
	Quyết định về việc tổ chức lại doanh nghiệp (chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp), giải thể, phá sản doanh nghiệp; thay đổi mã số thuế, thay đổi tên công ty, con dấu của công ty; thay đổi địa điểm; thành lập mới hoặc đóng cửa trụ sở chính, chi nhánh, nhà máy, văn phòng đại diện; ban hành, sửa đổi, bổ sung Điều lệ; chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của công ty;			
	Quyết định thay đổi kỳ kế toán, chính sách kế toán áp dụng (trừ trường hợp thay đổi chính sách kế toán áp dụng do thay đổi quy định pháp luật); thông báo doanh			

TT	Nội dung	Hình thức	Nơi nhận	Ghi chú
	<p>ngành kiểm toán đã ký hợp đồng kiểm toán báo cáo tài chính năm hoặc thay đổi doanh nghiệp kiểm toán (sau khi đã ký hợp đồng); việc hủy hợp đồng kiểm toán đã ký;</p>			
	<p>Quyết định tham gia góp vốn thành lập, mua để tăng sở hữu trong một công ty dẫn đến công ty đó trở thành công ty con, công ty liên kết hoặc bán để giảm sở hữu tại công ty con, công ty liên kết dẫn đến công ty đó không còn là công ty con, công ty liên kết hoặc giải thể công ty con, công ty liên kết.</p> <p>Quyết định tăng, giảm vốn điều lệ; Quyết định góp vốn đầu tư vào một tổ chức, dự án, vay, cho vay hoặc các giao dịch khác với giá trị từ 10% trở lên trên tổng tài sản của công ty tại báo cáo tài chính năm gần nhất được kiểm toán hoặc báo cáo tài chính bán niên gần nhất được soát xét (căn cứ vào báo cáo tài chính hợp nhất); quyết định góp vốn có giá trị từ 50% trở lên vốn điều lệ của một tổ chức (xác định theo vốn điều lệ của tổ chức nhận vốn góp trước thời điểm góp vốn); Quyết định mua, bán tài sản hoặc thực hiện các giao dịch có giá trị lớn hơn 15% tổng tài sản của công ty căn cứ vào báo cáo tài chính năm hợp nhất gần nhất được kiểm toán hoặc báo cáo tài chính 06 tháng gần nhất được soát xét.</p>			
	<p>Quyết định thông qua thông qua hợp đồng, giao dịch giữa công ty với người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ hoặc người có liên quan của công ty;</p>			
	<p>Quyết định phát hành trái phiếu chuyển đổi, cổ phiếu ưu đãi;</p>			
2	<p><b>CÓ BIẾN ĐỘNG VỀ NHÂN SỰ CHỦ CHỐT</b></p>			
	<p>Công ty có sự thay đổi thành viên HĐQT/BKS, Tổng Giám Đốc, Phó TGD, kế toán trưởng, Bộ phận Kiểm toán nội bộ, Người được ủy quyền CBTT, Phụ trách quản trị Công ty;</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ấn phẩm</li> <li>- Văn bản</li> <li>- Dữ liệu điện tử</li> </ul>	<p>UBCKNN, SGDCK,</p>	
	<p>Khi nhận được quyết định khởi tố đối với công ty, người nội bộ của công ty; tạm giam, truy cứu trách nhiệm hình sự đối với người nội bộ của công ty;</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Website công ty</li> </ul>		

TT	Nội dung	Hình thức	Nơi nhận	Ghi chú
3	<b>THAY ĐỔI QUAN TRỌNG VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>			
	Được chấp thuận hoặc bị hủy bỏ niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán nước ngoài.			
	<p>Khi có sự thay đổi số cổ phiếu có quyền biểu quyết. Thời điểm công bố thông tin thực hiện như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp công ty phát hành thêm cổ phiếu hoặc chuyển đổi trái phiếu, cổ phiếu ưu đãi thành cổ phiếu, tính từ thời điểm công ty báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về kết quả phát hành, kết quả chuyển đổi theo quy định pháp luật về phát hành chứng khoán;</li> <li>- Trường hợp công ty mua lại cổ phiếu của chính mình hoặc bán cổ phiếu quỹ, tính từ thời điểm công ty báo cáo kết quả giao dịch theo quy định pháp luật về mua lại cổ phiếu của chính mình, bán cổ phiếu quỹ;</li> <li>- Trường hợp công ty mua lại cổ phiếu của người lao động theo quy chế phát hành cổ phiếu cho người lao động của công ty hoặc mua lại cổ phiếu lô lẻ theo yêu cầu của cổ đông; công ty chứng khoán mua cổ phiếu của chính mình để sửa lỗi giao dịch hoặc mua lại cổ phiếu lô lẻ, công ty công bố thông tin trong thời hạn 10 ngày đầu tiên của tháng trên cơ sở các giao dịch đã hoàn tất và cập nhật đến ngày công bố thông tin;</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ấn phẩm</li> <li>- Văn bản</li> <li>- Dữ liệu điện tử</li> <li>- Website công ty</li> </ul>	UBCKNN, SGDCK,	
	Tài khoản của công ty tại ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị phong tỏa theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền hoặc khi tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán phát hiện có dấu hiệu gian lận, vi phạm pháp luật liên quan đến tài khoản thanh toán; tài khoản được phép hoạt động trở lại sau khi bị phong tỏa trong các trường hợp quy định tại điểm này;	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ấn phẩm</li> <li>- Văn bản</li> <li>- Dữ liệu điện tử</li> <li>- Website công ty</li> </ul>	UBCKNN, SGDCK,	
	Tạm ngừng một phần hoặc toàn bộ hoạt động kinh doanh; thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp; thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; sửa đổi,			

TT	Nội dung	Hình thức	Nơi nhận	Ghi chú
	bổ sung hoặc bị đình chỉ, thu hồi Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy phép hoạt động;			
	Trường hợp tổ chức kiểm toán đưa ra ý kiến kiểm toán hoặc kết luận soát xét không phải là ý kiến kiểm toán hoặc kết luận soát xét chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính hoặc báo cáo tài chính có điều chỉnh hồi tố, công ty phải công bố thông tin về ý kiến kiểm toán, kết luận soát xét, kết quả điều chỉnh hồi tố báo cáo tài chính trong thời hạn theo quy định			
	Khi nhận được bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án liên quan đến hoạt động của công ty; Quyết định xử phạt vi phạm pháp luật về thuế;			
	Công ty nhận được thông báo của Tòa án thụ lý đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản doanh nghiệp;			
	Khi xảy ra các sự kiện khác có ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất, kinh doanh hoặc tình hình quản trị của công ty			
<b>BÁO CÁO/CBTT THEO YÊU CẦU TRONG THỜI HẠN 24H</b>				
1	Có thông tin liên quan đến công ty ảnh hưởng nghiêm trọng đến lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư	- Ấn phẩm - Văn bản	UBCKNN, SGDCK,	Phải nêu rõ sự kiện được UBCKNN yêu cầu công bố, nguyên nhân, mức độ xác thực của sự kiện
2	Có thông tin liên quan đến công ty ảnh hưởng lớn đến giá chứng khoán và cần xác nhận thông tin đó	- Dữ liệu điện tử - Website công ty		

#### 4. Các trường hợp khác phải báo cáo và CBTT

T T	Nội dung	Thời gian báo cáo/CBTT	Hình thức	Nơi nhận	Mẫu	Ghi chú
<b>CBTT VỀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN VÀ CỔ ĐÔNG LỚN</b>						
1	<p>Khi có ý định giao dịch cổ phần giá trị giao dịch dự kiến trong ngày từ 50 triệu đồng trở lên hoặc giá trị giao dịch dự kiến trong từng tháng từ 200 triệu đồng trở lên tính theo mệnh giá (cổ phiếu), kể cả trường hợp chuyển nhượng không thông qua hệ thống giao dịch của SGDCK (cho, tặng, thừa kế, nhận chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm...)</p>	<p>Trước ngày thực hiện giao dịch tối thiểu 03 ngày làm việc</p>	<p>- Văn bản - Dữ liệu điện tử</p>	<p>- UBCKNN, - SGDCK - Tổ chức niêm yết</p>	<p>TT 96/2020/TT-BTC</p>	<p>- Thời hạn thực hiện giao dịch không được quá 30 ngày, kể từ ngày đăng ký thực hiện giao dịch. Người nội bộ và người có liên quan phải thực hiện theo thời gian, khối lượng, giá trị do Sở giao dịch chứng khoán đã công bố thông tin và chỉ được thực hiện giao dịch đầu tiên vào ngày giao dịch liền sau ngày có thông tin công bố từ Sở giao dịch chứng khoán;</p> <p>- Không được đồng thời đăng ký mua và bán cổ phiếu, quyền mua cổ phiếu, trái phiếu chuyển đổi, quyền mua trái phiếu chuyển đổi của công ty đại chúng hoặc chứng chỉ quỹ, quyền mua chứng chỉ quỹ của quỹ đại chúng trong cùng một đợt đăng ký và phải thực hiện giao dịch theo đúng thời gian và khối lượng đã đăng ký.</p>



T	Nội dung	Thời gian báo cáo/CBTT	Hình thức	Nơi nhận	Mẫu	Ghi chú
2	Kết quả giao dịch, tỷ lệ nắm giữ CP sau khi giao dịch và mức độ thay đổi tỷ lệ nắm giữ CP	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày hoàn tất giao dịch	- Văn bản - Dữ liệu điện tử	- UBCKNN, - SGDCK - Tổ chức niêm yết	TT 96/2020/TT-BTC	Người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ chỉ được đăng ký và thực hiện giao dịch tiếp theo khi đã báo cáo kết thúc đợt giao dịch trước đó.
3	Trường hợp không thực hiện giao dịch như đã thông báo	Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn dự kiến giao dịch	- Văn bản - Dữ liệu điện tử	- UBCKNN, - SGDCK		Trình bày lý do ko thực hiện được giao dịch
<b>CBTT LIÊN QUAN ĐẾN NGÀY ĐĂNG KÝ CUỐI CÙNG THỰC HIỆN QUYỀN CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU</b>						
1	Thông tin liên quan đến ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu trừ trường hợp tại mục 2	Tối thiểu 10 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng	- Văn bản - Dữ liệu điện tử	- TCTLKCKV - SGDCK - UBCKNN		Tất cả tài liệu căn cứ pháp lý liên quan
2	Thông tin liên quan đến ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu để tham dự họp Đại hội đồng cổ đông	Tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng	- Văn bản - Dữ liệu điện tử	- TCTLKCKV - SGDCK - UBCKNN		Tất cả tài liệu căn cứ pháp lý liên quan
<b>CBTT LIÊN QUAN ĐẾN QUẢN TRỊ CÔNG TY</b>						
1	Báo cáo thông tin về người nội bộ mới	03 ngày làm việc kể từ	- Văn bản - Dữ liệu	-UBCKNN, -SGDCK	TT 96/2020/TT-	

T	Nội dung	Thời gian báo cáo/CBTT	Hình thức	Nơi nhận	Mẫu	Ghi chú
T		ngày công bố thông tin về việc thay đổi, bổ nhiệm mới, bổ nhiệm lại, bãi nhiệm người nội bộ	điện tử		BTC	
<b>BÁO CÁO GIAO DỊCH CHÀO MUA CÔNG KHAI</b>						
1	Báo cáo giao dịch chào mua công khai		- Văn bản - Dữ liệu điện tử	- UBCKNN, - SGDCK - Công ty niêm yết	Theo quy định pháp luật về chào mua công khai.	
<b>CBTT VỀ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỔ ĐÔNG LỚN</b>						
1	Tổ chức, cá nhân hoặc nhóm người có liên quan nắm giữ từ 5% trở lên số cổ phần có quyền biểu quyết phải báo cáo	Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày trở thành hoặc không còn là cổ đông lớn	- Văn bản - Dữ liệu điện tử	- UBCKNN, - SGDCK - Công ty niêm yết	TT 96/2020/TT-BTC	
2	Tổ chức, cá nhân hoặc nhóm người có liên quan nắm giữ từ 5% trở lên số cổ phần có quyền biểu quyết khi có sự thay	Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ	- Văn bản - Dữ liệu điện tử	- UBCKNN, - SGDCK - Công ty niêm	TT 96/2020/TT-BTC	

T	Nội dung	Thời gian báo cáo/CBTT	Hình thức	Nơi nhận	Mẫu	Ghi chú
	đòi về số lượng cổ phần sở hữu vượt quá 01% số lượng cổ phiếu cùng loại đang lưu hành phải báo cáo	ngày giao dịch/có sự thay đổi tỷ lệ sở hữu		yết		
3	Khi có sự thay đổi đầu tiên về số lượng cổ phiếu sở hữu làm cho tổ chức, cá nhân hoặc nhóm người có liên quan không là cổ đông lớn thì phải báo cáo	Trong vòng 05 ngày làm việc sau khi nhận được báo cáo liên quan đến sự thay đổi tỷ lệ sở hữu cổ phiếu	- Văn bản - Dữ liệu điện tử	- UBCKNN, - SGDCK - Công ty niêm yết	TT 96/2020/TT-BTC	
<b>BÁO CÁO GIAO DỊCH CỔ PHIẾU QUỸ</b>						
1	Báo cáo giao dịch cổ phiếu quỹ		- Văn bản - Dữ liệu điện tử	- UBCKNN - SGDCK	Theo văn bản pháp luật về giao dịch CP Quỹ	
<b>CBTT VỀ CHÀO BÁN CHỨNG KHOÁN VÀ TIỀN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN</b>						
1	Báo cáo sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán	Định kỳ 06 tháng, tổ chức phát hành phải công bố	- Văn bản - Dữ liệu điện tử - Website	- UBCKNN - SGDCK	TT 96/2020/TT-BTC	

T T	Nội dung	Thời gian báo cáo/CBTT	Hình thức	Nơi nhận	Mẫu	Ghi chú
		thông tin về tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc kỳ báo cáo;	công ty - Phương tiện thông tin đại chúng			
2	Việc thay đổi các nội dung tại phương án sử dụng vốn, mục đích sử dụng vốn khi huy động vốn để thực hiện dự án đầu tư		- Văn bản - Dữ liệu điện tử	- UBCKNN - SGDCK		Mọi thay đổi phải được báo cáo lại tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất
<b>CÁC TRƯỜNG HỢP KHÁC</b>						
1	Các trường hợp khác					Thực hiện theo quy định tại TT 96/2020/TT-BTC và các văn bản sửa đổi, bổ sung